

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 178/NQ-CP ngày 31 tháng 10 năm 2023 của Chính phủ ban hành chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Kết luận số 49-KL/TW ngày 28 tháng 02 năm 2023 của Bộ Chính trị về định hướng phát triển giao thông vận tải đường sắt Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045

Thực hiện Chương trình hành động của Chính phủ tại Nghị quyết số 178/NQ-CP ngày 31 tháng 10 năm 2023 về việc thực hiện Kết luận số 49-KL/TW ngày 28 tháng 02 năm 2023 của Bộ Chính trị định hướng phát triển giao thông vận tải đường sắt Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 178/NQ-CP); Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành Kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- a) Tổ chức quán triệt sâu sắc, thực hiện đầy đủ, nghiêm túc, hiệu quả Nghị quyết số 178/NQ-CP.
- b) Xác định rõ nội dung, nhiệm vụ chủ yếu để Ủy ban nhân dân tỉnh và các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tập trung chỉ đạo, tổ chức thực hiện thắng lợi các mục tiêu của Nghị quyết số 178/NQ-CP.

2. Yêu cầu

- a) Bám sát quan điểm, mục tiêu của Nghị quyết số 178/NQ-CP nhằm huy động tối đa các nguồn lực, ưu tiên đầu tư phát triển giao thông vận tải đường sắt đồng bộ, hiện đại, tạo động lực quan trọng để phát triển kinh tế - xã hội đất nước, gắn với bảo đảm quốc phòng, an ninh và hội nhập quốc tế, bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu, thúc đẩy tiến trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.
- b) Cụ thể hóa Nghị quyết số 178/NQ-CP bằng những nhiệm vụ, giải pháp gắn với kế hoạch tổ chức thực hiện theo lộ trình; là căn cứ để các ngành, địa phương quán triệt, triển khai, tạo sự chuyển biến thực sự trong phát triển giao thông vận tải đường sắt.

c) Nâng cao nhận thức của cả hệ thống chính trị, doanh nghiệp và người dân về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của vận tải đường sắt. Đổi mới tư duy trong lãnh đạo, chỉ đạo, tạo sự thống nhất, quyết tâm cao trong phát triển giao thông vận tải đường sắt; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và xử lý nghiêm các vi phạm trong quá trình tổ chức thực hiện phát triển đường sắt.

II. MỤC TIÊU

1. Rà soát, điều chỉnh các quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh trên địa bàn tỉnh phù hợp với định hướng phát triển giao thông vận tải đường sắt Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

2. Phối hợp với Bộ Giao thông vận tải và các Bộ, ngành liên quan trong việc đầu tư xây dựng các tuyến đường sắt: Biên Hòa - Vũng Tàu, Thủ Thiêm - Long Thành, đường sắt tốc độ cao Bắc - Nam theo lộ trình dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Công tác quán triệt, tuyên truyền, phổ biến

Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến nghiêm túc, đầy đủ các nội dung của Nghị quyết số 178/NQ-CP và các văn bản chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh về phát triển giao thông vận tải đường sắt.

2. Hoàn thiện thể chế, chính sách

a) Tham gia xây dựng, góp ý, hoàn thiện hệ thống pháp luật chuyên ngành đường sắt.

b) Rà soát, kiến nghị các Bộ, ngành bổ sung, hoàn thiện hệ thống quy chuẩn, tiêu chuẩn, định mức, đơn giá về chuyên ngành đường sắt, tạo điều kiện thuận lợi cho các chủ thể tham gia xây dựng, quản lý đường sắt.

3. Hoàn thiện phương án phát triển giao thông vận tải đường sắt đồng bộ, thống nhất với Quy hoạch tỉnh và các quy hoạch, kế hoạch có liên quan

a) Sở Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành, đơn vị liên quan chủ động phối hợp chặt chẽ với Bộ Giao thông vận tải và các Bộ, ngành Trung ương trong việc hoàn thiện quy hoạch tuyến đường sắt, ga đường sắt của quốc gia qua địa bàn tỉnh, bảo đảm kết nối vận tải đường sắt với các phương thức vận tải đường bộ, đường biển nhằm phát huy tối đa hiệu quả của các phương thức giao thông vận tải trên địa bàn tỉnh nói chung và đường sắt nói riêng.

b) Các Sở, ngành, địa phương rà soát, cập nhật điều chỉnh các hợp phần

quy hoạch thuộc trách nhiệm quản lý đảm bảo tính đồng bộ với quy hoạch phát triển đường sắt, chú trọng công tác quy hoạch các Khu đô thị, Khu công nghiệp gắn với các tuyến, Khu ga đường sắt, các Trạm bảo dưỡng đường sắt để tạo ra không gian phát triển mới, thuận lợi kết nối giữa các phương thức vận tải nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh, phát huy hiệu quả của phương thức giao thông vận tải đường sắt, tạo điều kiện thuận lợi khai thác quỹ đất để phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

4. Huy động nguồn lực để đầu tư giao thông vận tải đường sắt

Rà soát nguồn lực từ ngân sách địa phương để tham gia đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng đường sắt khi có yêu cầu của các cơ quan Trung ương.

Ưu tiên dành quỹ đất phù hợp tại các khu vực quanh các Khu ga đường sắt lớn, ga đường sắt tốc độ cao, ga đường sắt trong đô thị để phát triển các đô thị, khu chức năng (*mô hình TOD*) và sử dụng nguồn thu từ phát triển đô thị để tạo nguồn lực tham gia đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng đường sắt quốc gia, đường sắt đô thị.

5. Công tác đầu tư phát triển giao thông vận tải đường sắt

Sở Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương liên quan để tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh tham gia ý kiến với Bộ Giao thông vận tải và các Bộ, ngành liên quan nhằm hoàn thiện báo cáo nghiên cứu tiền khả thi, báo cáo nghiên cứu khả thi và các hồ sơ thiết kế của các dự án đường sắt.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ nội dung Kết luận số 49-KL/TW ngày 28 tháng 02 năm 2023 của Bộ Chính trị; Nghị quyết số 178/NQ-CP ngày 31 tháng 10 năm 2023 của Chính phủ và Kế hoạch này, Giám đốc các Sở: Giao thông vận tải, Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài chính, Công thương, Thông tin và Truyền thông; Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông tỉnh, Ban Quản lý dự án bồi thường giải phóng mặt bằng và hỗ trợ tái định cư; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các thành phố: Biên Hòa, Long Khánh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện: Xuân Lộc, Cẩm Mỹ, Long Thành, Nhơn Trạch, Thống Nhất, Trảng Bom tổ chức triển khai thực hiện và **định kỳ hàng năm trước ngày 30 tháng 11 báo cáo kết quả** Ủy ban nhân dân tỉnh đồng gửi Sở Giao thông vận tải.

2. Giao Sở Giao thông vận tải chủ trì, theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện; định kỳ tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

3. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố kịp thời tổng hợp, báo cáo về Sở Giao thông vận tải để tổng hợp và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 178/NQ-CP ngày 31 tháng 10 năm 2023 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Kết luận số 49-KL/TW ngày 28 tháng 12 năm 2023 của Bộ Chính trị về định hướng phát triển giao thông vận tải đường sắt Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Sở: Giao thông vận tải, Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài chính, Công thương, Thông tin và Truyền thông;
- Ban QLDA ĐTXD công trình giao thông tỉnh;
- Ban QLDA BT GPMB và hỗ trợ tái định cư;
- UBND các thành phố: Biên Hòa, Long Khánh;
- UBND các huyện: Xuân Lộc, Cẩm Mỹ, Long Thành, Nhơn Trạch, Thống Nhất, Trảng Bom;
- Chánh, Phó Chánh VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, THNC, KGVX, KTN, Tan. *S*

<D:\2024\UBND\Triển khai GT\>

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thị Hoàng

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 14141/UBND-TCD

Đồng Nai, ngày 27 tháng 12 năm 2023

V/v xử lý đơn của ông Hoàng Nghĩa Hà
ngụ tại thị trấn Trảng Bom.

Kính gửi: Chủ tịch UBND huyện Trảng Bom.

UBND tỉnh nhận được đơn đề ngày 04/12/2023 của ông Hoàng Nghĩa Hà ngụ tại 141 khu phố 5, thị trấn Trảng Bom, huyện Trảng Bom (SĐT: 0908.086.777). Nội dung đơn: Trình bày Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện Trảng Bom ban hành Công Văn số 969/PTQĐ ngày 29/11/2023 là tự ý chủ quan không như chỉ đạo của UBND huyện Trảng Bom tại Công văn số 13629/UBND-TCD ngày 20/10/2023; yêu cầu xem xét, giải quyết dứt điểm việc cấp đất cho bà Hải, xem xét, xử lý việc giải quyết cấp đất đền bù của ông Thái Phi, ông Nguyễn Cảnh Việt và xem xét, xử lý việc thực hiện công vụ, thực thi pháp luật của ông Lưu Hoài Nam cũng như những cá nhân có liên quan (*nội dung chi tiết trong đơn kèm theo*). Về việc này, Chủ tịch UBND tỉnh có ý kiến như sau:

Đối với nội dung đề nghị giải quyết dứt điểm việc cấp đất cho bà Hải và xem xét, xử lý việc giải quyết cấp đất đền bù của ông Nguyễn Cảnh Việt đã được UBND tỉnh trả lời ông Hoàng Nghĩa Hà tại Công văn số 9989/UBND-TCD ngày 27/9/2023.

Đối với nội dung đề nghị xem xét, xử lý việc giải quyết cấp đất đền bù của ông Thái Phi, UBND tỉnh đã có Công văn số 9988/UBND-TCD ngày 27/9/2023 giao UBND huyện Trảng Bom kiểm tra, rà soát, xử lý đúng quy định, báo cáo kết quả thực hiện lên Chủ tịch UBND tỉnh.

Tuy nhiên, đến nay UBND tỉnh tiếp tục nhận được đơn của ông Hoàng Nghĩa Hà có nội dung nêu trên và chưa nhận được báo cáo của UBND huyện Trảng Bom. Do đó, Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu Chủ tịch UBND huyện Trảng Bom khẩn trương thực hiện chỉ đạo tại Công văn số 9988/UBND-TCD ngày 27/9/2023, kiểm tra, làm rõ nội dung đơn công dân nêu, căn cứ quy định pháp luật xử lý và có văn bản trả lời đến công dân; báo cáo kết quả thực hiện lên Chủ tịch UBND tỉnh chậm nhất trong tháng 01/2024. /

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch, PCT Nguyễn Thị Hoàng;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy; Văn phòng Tỉnh ủy;
- Thanh tra tỉnh;
- Chánh, Phó Chánh Văn phòng THNC;
- Trưởng, Phó trưởng Ban TCD tỉnh;
- Ông Hoàng Nghĩa Hà;
- Lưu: VT, BTCD.

ĐKN 2023



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**
Nguyễn Thị Hoàng

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 999 /UBND-TCĐ

Đồng Nai, ngày 27 tháng 9 năm 2023

V/v thông tin kết quả xử lý đơn
tố cáo tiếp của ông Hoàng
Nghĩa Hà ngụ tại thị trấn Trảng
Bom, huyện Trảng Bom

Kính gửi: Ông Hoàng Nghĩa Hà, địa chỉ: Số 141, khu phố 5,
thị trấn Trảng Bom, huyện Trảng Bom.

Chủ tịch UBND tỉnh nhận được “đơn tố cáo (lần 2)” đề ngày 30/5/2023 của
ông Hoàng Nghĩa Hà.

Chủ tịch UBND tỉnh đã giao Thanh tra tỉnh nghiên cứu, kiểm tra, rà soát,
thu thập hồ sơ, tài liệu có liên quan đến vụ việc giải quyết tố cáo trước đó, làm rõ
nội dung đơn; báo cáo đề xuất Chủ tịch UBND tỉnh xử lý hoặc giải quyết vụ việc
tố cáo theo đúng quy định pháp luật.

Trên cơ sở báo cáo đề xuất của Thanh tra tỉnh tại Công văn số 1468/TT-V2
ngày 28/7/2023, thể hiện:

1. Nội dung đơn tố cáo của công dân

Theo đơn đề ngày 30/5/2023 của ông Hoàng Nghĩa Hà và kết quả làm việc
với Thanh tra tỉnh tại Biên bản ngày 29/6/2023, thể hiện: Ông Hoàng Nghĩa Hà
không đồng ý Thông báo số 104/TB-UBND ngày 24/5/2023 của UBND huyện
Trảng Bom về kết quả giải quyết tố cáo của công dân. Vì ông Hà cho rằng UBND
huyện Trảng Bom thiếu trách nhiệm, giải quyết không đúng nội dung tố cáo của
công dân. Nay ông Hà tiếp tục tố cáo đối với Hội đồng bồi thường Dự án đường
Nam Kỳ Khởi Nghĩa, cụ thể:

- Nội dung 1: Lập hồ sơ bồi thường diện tích 169m² cho ông Phạm Văn
Giáp theo giá đất ở là không đúng, vì ông Hà cho rằng diện tích đất bị thu hồi là
169m², trong đó có diện tích 36,2m² đất nông nghiệp, 132,8m² đất ở.

- Nội dung 2: Lập hồ sơ bồi thường cho hộ ông Thái Doãn Vân tại thửa đất số
148, tờ bản đồ địa chính số 47, thị trấn Trảng Bom, tách thành 03 thửa đất số 148a,
148b, 148c cho 03 hộ là ông Thái Doãn Vân, ông Thái Doãn Ngọc và ông Thái Phi
là không đúng; Diện tích thu hồi của ông Thái Doãn Vân là 141,6m², nhưng được
bồi thường diện tích nhà ở và các công trình trên đất vượt quá diện tích 141m² là
không đúng thực tế.

- Nội dung 3: Giải quyết 01 lô đất tái định cư cho ông Thái Phi là không đúng,
vì ông Hà cho rằng diện tích 184m² của ông Phi là đất nông nghiệp, không có nhà ở
trên đất, ông Phi bị thu hồi 93,5m², còn lại 90,5m² (không bị giải tỏa trắng).

- Nội dung 4: Giải quyết 01 lô đất tái định cư cho ông Nguyễn Cảnh Việt, thửa đất số 970, tờ bản đồ địa chính số 41, thị trấn Trảng Bom là không đúng, vì ông Hà cho rằng ông Việt bị thu hồi 180,1m² đất ở, trên đất có nhà ở cấp 4 để cho thuê; ông Việt đã có 04 lô đất, trong đó có 03 căn nhà được xây dựng tại thị trấn Trảng Bom.

Ngoài ra, tại buổi làm việc ông Hoàng Nghĩa Hà trình bày nội dung: Bà Nguyễn Thị Hằng Hải (bà Hải là cháu của ông Hà) có tổng diện tích 104,9m² đất ở (trên đất không có nhà ở), bị thu hồi 96,3m², còn lại 8,6m², bà Hải không có nhà ở nào khác trên địa bàn thị trấn Trảng Bom, hiện nay, bà Hải đang là giáo viên trường THCS Võ Nguyên Giáp, thị trấn Trảng Bom, có 02 con, gia đình đang thuê nhà trọ để ở, gia đình khó khăn về nhà ở; do đó, ông Hà đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo UBND huyện Trảng Bom kiểm tra, rà soát, vận dụng chính sách theo quy định của pháp luật để cấp cho bà Nguyễn Thị Hằng Hải 01 lô đất tái định cư có thu tiền sử dụng đất để ổn định cuộc sống.

2. Về việc tố cáo của công dân và kết quả giải quyết của Chủ tịch UBND huyện Trảng Bom

Ngày 02/02/2023, ông Hoàng Nghĩa Hà có đơn gửi Chủ tịch UBND huyện Trảng Bom với nội dung tố cáo Hội đồng bồi thường Dự án xây dựng đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa.

Nội dung tố cáo của ông Hoàng Nghĩa Hà được Chủ tịch UBND huyện Trảng Bom giao Thanh tra huyện tiến hành kiểm tra, xác minh. Ngày 17/5/2023, Chủ tịch UBND huyện Trảng Bom ban hành Kết luận số 99/KL-UBND kết luận nội dung tố cáo đối với Hội đồng bồi thường dự án xây dựng đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa; theo đó kết luận nội dung tố cáo của ông Hoàng Nghĩa Hà là tố cáo sai và có Thông báo số 104/TB-UBND ngày 24/5/2023 của Chủ tịch UBND huyện Trảng Bom về việc thông báo kết quả giải quyết tố cáo của công dân.

3. Kết quả kiểm tra, rà soát

Qua kiểm tra, rà soát hồ sơ tài liệu có liên quan, nghiên cứu nội dung đơn của công dân, đối chiếu Kết luận nội dung tố cáo số 99/KL-UBND ngày 17/5/2023 và Thông báo số 104/TB-UBND ngày 24/5/2023 của Chủ tịch UBND huyện Trảng Bom, thể hiện:

a) Đối với nội dung tố cáo (01): Hội đồng bồi thường Dự án lập hồ sơ bồi thường diện tích 169m² cho ông Phạm Văn Giáp theo giá đất ở là không đúng.

Ngày 20/6/2019, UBND thị trấn Trảng Bom có Giấy xác nhận nguồn gốc đất, nhà, vật kiến trúc và hộ được bồi thường bằng đất ở hoặc nhà ở tái định cư của ông Phạm Văn Giáp, thể hiện: Thửa đất số 105, tờ bản đồ địa chính số 47, thị trấn Trảng Bom, diện tích 286,2m², chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, diện tích thu hồi 169m² đất ở, thửa đất có nguồn gốc do UBND xã Trảng Bom 1 giao cho bà Nguyễn Thị Thuận năm 1985 theo quy hoạch di dời trồng cây cao su tại Vườn Ngõ; năm 1999, bà Thuận sang nhượng một phần thửa đất cho bà Dương Ngọc Lan, bà Lan sang nhượng cho ông Phạm Văn Giáp, ông Giáp xây dựng nhà ở từ năm 1999, sử dụng ổn định đến nay không ai tranh chấp; ngày 25/6/2019, Văn

phòng Đăng ký đất đai – Chi nhánh Trảng Bom có Phiếu cung cấp thông tin thửa đất số 105, tờ bản đồ địa chính số 47, theo đó thửa đất chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, mục đích sử dụng: ODT + CLN; vị trí thửa đất: đất ODT vị trí 1, đường Đinh Quang Ân.

Ngày 27/12/2019, UBND huyện Trảng Bom ban hành Quyết định số 6765/QĐ-UBND thu hồi đất của ông Phạm Văn Giáp để thực hiện dự án, Quyết định số 6831/QĐ-UBND phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ cho hộ ông Phạm Văn Giáp, theo đó, diện tích bồi thường đất ở là 169m², với số tiền 1.048.983.000 đồng.

Căn cứ tại khoản 1 Điều 3 và điểm a khoản 2 Điều 20 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; căn cứ điểm b khoản 3 Điều 1 Quyết định số 52/2014/QĐ-UBND ngày 20/11/2014 của UBND tỉnh quyết định về việc Quy định về hạn mức đất ở; hạn mức giao đất trồng, đồi núi trọc, đất có mặt nước thuộc nhóm đất chưa sử dụng cho hộ gia đình, cá nhân đưa vào sử dụng theo quy hoạch để sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản; hạn mức đất xây dựng phần mộ, tượng đài, bia tưởng niệm trong nghĩa trang, nghĩa địa trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; việc UBND huyện Trảng Bom ban hành Quyết định phê duyệt phương án bồi thường diện tích 169m² đất ở cho hộ ông Phạm Văn Giáp là phù hợp theo quy định.

b) Đối với nội dung tố cáo (02)

+ Hội đồng bồi thường Dự án lập hồ sơ bồi thường cho hộ ông Thái Doãn Vân tại thửa đất số 148, tờ bản đồ số 47, thị trấn Trảng Bom, tách thành 03 thửa đất số 148a, 148b, 148c cho 03 hộ là ông Thái Doãn Vân, ông Thái Doãn Ngọc và ông Thái Phi là không đúng.

Ngày 26/6/2019, UBND huyện Trảng Bom có Công văn số 6700/UBND-PTQĐ xin ý kiến xử lý vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng các dự án trên địa bàn huyện Trảng Bom; nội dung đề nghị hướng dẫn đối với trường hợp các hộ dân có đất bị thu hồi nhưng trên thực tế đã chuyển nhượng, tặng cho quyền sử dụng đất cho người khác sau ngày 01/01/2008 (trước ngày ban hành thông báo thu hồi đất) thì việc lập phương án, bồi thường, hỗ trợ cho người nhận chuyển nhượng, tặng cho quyền sử dụng đất hay không; ngày 13/8/2019, Chủ tịch UBND tỉnh có Công văn số 9278/UBND-KTNS xử lý vướng mắc trong việc thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ các dự án trên địa bàn huyện Trảng Bom, thể hiện: Về xác định đối tượng để bồi thường đối với các trường hợp đang sử dụng đất nhưng chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, đề nghị UBND huyện Trảng Bom chỉ đạo Trung tâm Phát triển Quỹ đất huyện Trảng Bom lập phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư cho người đang trực tiếp sử dụng đất theo các điều kiện quy định và pháp luật hiện hành (UBND cấp xã chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung xác nhận có liên quan đến việc thu hồi đất, bồi thường).

Ngày 29/10/2019, UBND huyện Trảng Bom ban hành các Thông báo số 487/TB-UBND về việc điều chỉnh Thông báo số 935/TB-UBND ngày 15/11/2018, Thông báo số 281/TB-UBND ngày 26/6/2019 của UBND huyện Trảng Bom, theo

đó, điều chỉnh diện tích thu hồi từ “*thu hồi diện tích 381,9m² đất ODT+CLN tại thửa đất số 148, tờ bản đồ số 47*”, thành “*thu hồi diện tích 141,6m² đất ODT+CLN tại thửa đất số 148c, tờ bản đồ số 47*”, lý do: Hộ ông Thái Doãn Vân đã tặng cho một phần diện tích của thửa đất; số 474/TB-UBND về việc thu hồi đất của ông Thái Phi, diện tích 93,5m² đất ODT+CLN, thửa đất số 148a, tờ bản đồ số 47; Thông báo số 475/TB-UBND về việc thu hồi đất của hộ ông Thái Doãn Ngọc, diện tích 146,8m² đất ODT+CLN, thửa đất số 148b, tờ bản đồ địa chính số 47.

Ngày 30/10/2020, UBND huyện Trảng Bom ban hành Quyết định số 5047/QĐ-UBND về việc thu hồi đất của ông Thái Doãn Vân; theo đó, thu hồi diện tích 141,6m² đất của ông Thái Doãn Vân thuộc thửa đất số 148c, tờ bản đồ địa chính số 47 tại thị trấn Trảng Bom; Quyết định số 5070/QĐ-UBND của UBND huyện Trảng Bom về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho hộ ông Thái Doãn Vân để thực hiện Dự án.

Căn cứ theo Quyết định số 41/2019/QĐ-UBND ngày 16/10/2019 của UBND tỉnh ban hành quy định về việc phối hợp thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, tại điểm a khoản 2 Điều 7 quy định về nội dung kiểm đếm được thực hiện như sau: “*Kiểm đếm về đất đai: Ghi diện tích theo bản đồ thu hồi đất và hiện trạng sử dụng đất*”; căn cứ theo chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại Công văn số 9278/UBND-KTNS ngày 13/8/2019 về việc xử lý vướng mắc trong việc thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ các dự án trên địa bàn huyện Trảng Bom; do đó, việc UBND huyện Trảng Bom lập 03 hồ sơ bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho 03 hộ: Ông Thái Doãn Vân, ông Thái Doãn Ngọc và ông Thái Phi để thực hiện dự án là phù hợp (không phải là tách thửa).

+ *Diện tích thu hồi của ông Thái Doãn Vân là 141,6m², nhưng được Hội đồng bồi thường Dự án bồi thường diện tích nhà ở và các công trình trên đất vượt quá diện tích 141m² là không đúng thực tế.*

Ngày 05/3/2020, Trung tâm phát triển quỹ đất huyện Trảng Bom phối hợp với các cơ quan, đơn vị của huyện Trảng Bom có Biên bản kiểm đếm về đất đai, thống kê nhà ở, tài sản khác gắn liền với đất; ngày 22/9/2020, Trung tâm phát triển quỹ đất huyện Trảng Bom có Bảng chiết tính bồi thường, hỗ trợ cho ông Thái Doãn Vân, thể hiện: Bồi thường về đất: Diện tích 141,6m²; Bồi thường, hỗ trợ về nhà: Nhà cấp IV, hạng 1: 53m²; nhà cấp IV, hạng 1: 61,2m²; nhà cấp IV, hạng 4: 27,2m², tổng diện tích 03 căn nhà là 141,4m²; Bồi thường, hỗ trợ về tài sản, vật kiến trúc, trong đó có 02 nền lát gạch Terrazo, diện tích 38,12m² (diện tích đất 141,6m² + diện tích nền lát gạch 38,12m² = 179,72m²).

Theo báo cáo của Hội đồng Bồi thường huyện Trảng Bom tại Công văn số 220/HĐBT ngày 22/3/2023, thể hiện: ông Thái Doãn Vân xây dựng nhà năm 2000, diện tích xây dựng là 183,26m²; năm 2016, ông Vân cho tặng ông Thái Doãn Ngọc và bà Thái Thị Phương (là bố mẹ ông Vân), ông Thái Phi và bà Nguyễn Thị Nga (là con trai và con dâu ông Vân) một phần diện tích thửa đất số 148, tờ bản đồ địa chính số 47, thị trấn Trảng Bom, diện tích còn lại của ông Vân là 141,6m²; như vậy, một phần diện tích nhà số 2 (phần L tiếp giáp nhà 1) và một phần diện tích nhà số 3, diện tích khoảng 41,86m² của ông Vân xây dựng trên diện tích đất của ông Vân đã

cho tặng ông Ngọc; ngày 24/4/2023, Tổ xác minh tố cáo của UBND huyện Trảng Bom có Biên bản làm việc xác minh nội dung tố cáo với ông Thái Doãn Vân, bà Thái Thị Phương (là vợ của ông Ngọc - đã chết), thể hiện: Trên diện tích 146,8m² đất thu hồi của hộ bà Phương, thuộc thửa đất số 148b, tờ bản đồ số 47, thị trấn Trảng Bom có tài sản là một phần diện tích nhà khoảng 40m² của ông Vân xây dựng nhà năm 2000 từ trước khi cho tặng bà Phương một phần của đất số 148, tờ bản đồ địa chính số 47 (được tách thành 148b), bà Phương không thắc mắc, khiếu nại về phần tài sản mà UBND huyện đã lập phương án bồi thường, hỗ trợ cho ông Vân.

Do đó, việc UBND huyện Trảng Bom ban hành quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho ông Thái Doãn Vân, diện tích 141,6m² đất và tài sản gắn liền với đất là phù hợp (tài sản của ông Vân xây dựng năm 2000 đến năm 2016 cho tặng bà Phương), khi Tổ xác minh tố cáo của UBND huyện Trảng Bom làm việc, bà Phương đã thống nhất về phần tài sản mà UBND huyện Trảng Bom đã lập phương án bồi thường, hỗ trợ cho ông Vân. Tuy nhiên, khi tiến hành kiểm đếm tài sản trên đất, Hội đồng Bồi thường huyện Trảng Bom không ghi cụ thể về tài sản được tạo lập trên thửa đất thu hồi thuộc của ai, không ghi rõ ý kiến của các bên có liên quan, gây hiểu nhầm trong nhân dân và dễ phát sinh đơn thư tranh chấp tài sản sau khi UBND huyện Trảng Bom phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư.

c) Đối với nội dung tố cáo (03): Hội đồng bồi thường Dự án giải quyết 01 lô đất tái định cư cho ông Thái Phi là không đúng.

Tại Kết luận số 99/KL-UBND ngày 17/5/2023 của Chủ tịch UBND huyện Trảng Bom kết luận nội dung tố cáo đối với Hội đồng bồi thường dự án, thể hiện: “Ông Thái Phi - bà Nguyễn Thị Nga (kết hôn ngày 12/9/2014 trước khi có thông báo thu hồi đất) sinh sống trực tiếp trên thửa đất bị thu hồi của ông Thái Doãn Vân, ông Phi - bà Nga không có đất ở, nhà ở khác tại thị trấn Trảng Bom và ông Phi có tên trong hộ khẩu thường trú của hộ ông Thái Doãn Vân (ông Vân đã được giao đất tái định cư hộ chính) do đó, căn cứ quy định tại khoản 6 Điều 5 Quy định về tiêu chuẩn và trình tự thủ tục giải quyết tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai ban hành kèm theo Quyết định số 27/2020/QĐ-UBND ngày 26/6/2020 của UBND tỉnh Đồng Nai thì ông Thái Phi được xét tái định cư hộ phụ (quyết định phê duyệt tái định cư hộ phụ cho hộ chính là ông Thái Doãn Vân) là đảm bảo đúng quy định của pháp luật”.

Tuy nhiên, qua soát hồ sơ bồi thường UBND huyện Trảng Bom cung cấp thể hiện: Ngày 30/10/2020, UBND huyện Trảng Bom ban hành Quyết định số 5070/QĐ-UBND phê duyệt phương án tái định cư hộ chính cho ông Thái Doãn Vân và ngày 16/12/2020, UBND huyện Trảng Bom ban hành Quyết định số 6196/QĐ-UBND phê duyệt phương án tái định cư hộ phụ cho ông Thái Doãn Vân. UBND huyện Trảng Bom không cung cấp được quyết định nào phê duyệt phương án tái định cư hộ chính cho ông Thái Phi.

Như vậy, việc UBND huyện Trảng Bom ban hành quyết định thụ lý tố cáo, kết luận nội dung tố cáo, trong đó có nội dung tố cáo Hội đồng bồi thường Dự án



giải quyết 01 lô đất tái định cư cho ông Thái Phi để thụ lý giải quyết là không đúng với thực tế của hồ sơ bồi thường (không phê duyệt phương án tái định cư hộ chính cho ông Thái Phi).

d) Đối với nội dung tố cáo (04): Hội đồng bồi thường Dự án giải quyết 01 lô đất tái định cư cho ông Nguyễn Cảnh Việt, thửa đất số 970, tờ bản đồ địa chính số 41, thị trấn Trảng Bom là không đúng.

Ngày 10/9/2020, UBND thị trấn Trảng Bom có Giấy xác nhận nguồn gốc đất, nhà, vật kiến trúc và hộ được bồi thường bằng đất ở hoặc nhà ở tái định cư của ông Nguyễn Cảnh Việt, thể hiện: Thửa đất số 790, tờ bản đồ địa chính số 41, thị trấn Trảng Bom, diện tích 180,1m² đất ở, chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, có nguồn gốc do ông Nguyễn Quang Huy và bà Vũ Thị Mượn sử dụng năm 1979, năm 1993 sang nhượng cho ông Nguyễn Cảnh Việt; năm 2002, ông Việt xây dựng nhà ở sử dụng ổn định đến nay, không tranh chấp, hộ ông Nguyễn Cảnh Việt còn đất ở tại thị trấn Trảng Bom.

Ngày 07/12/2020, UBND huyện Trảng Bom ban hành các Quyết định: Số 5758/QĐ-UBND thu hồi đất của hộ ông Nguyễn Cảnh Việt; số 5788/QĐ-UBND phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho hộ ông Nguyễn Cảnh Việt; theo đó, diện tích thu hồi, bồi thường là 180,1m² đất ở, ông Việt đủ điều kiện tái định cư hộ phụ, tương ứng với 01 lô đất ở, được bố trí tái định cư 5,3ha tại thị trấn Trảng Bom.

Căn cứ Quyết định số 27/2020/QĐ-UBND ngày 26/6/2020 của UBND tỉnh Đồng Nai ban hành quy định về tiêu chuẩn và trình tự thủ tục giải quyết tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, tại khoản 5 Điều 5 quy định về điều kiện bố trí tái định cư hộ phụ: “*Hộ gia đình, cá nhân phải di chuyển chỗ ở do bị thu hồi hết đất ở mà còn chỗ ở (hoặc đất ở) khác trong địa bàn xã, phường, thị trấn nơi có đất bị thu hồi*”; UBND huyện Trảng Bom ban hành quyết định phê duyệt phương án tái định cư hộ phụ ông Nguyễn Cảnh Việt là phù hợp theo quy định.

Qua kết quả kiểm tra, rà soát nêu trên của Thanh tra tỉnh, nhận thấy các nội dung tố cáo theo đơn đề 30/5/2023 của ông Hoàng Nghĩa Hà nêu trên đã được Chủ tịch UBND huyện Trảng Bom kiểm tra xác minh và có Kết luận nội dung tố cáo số 99/KL-UBND ngày 17/5/2023 và ban hành Thông báo 104/TB-UBND ngày 24/5/2023, theo đó, kết luận nội dung của ông Hoàng Nghĩa Hà là tố cáo sai.

Nay ông Hoàng Nghĩa Hà tiếp tục tố cáo các nội dung nêu trên nhưng không cung cấp được tài liệu chứng cứ gì mới. Trong quá trình rà soát, thu thập hồ sơ, tài liệu, đánh giá nội dung vụ việc, nhận thấy Đơn tố cáo tiếp của công dân là không có căn cứ để giải quyết lại vụ việc tố cáo theo quy định tại khoản 3 Điều 37 Luật Tố cáo năm 2018. Do đó, Chủ tịch UBND tỉnh không giải quyết đơn đề ngày 30/5/2023 của ông Hoàng Nghĩa Hà.

* Đối với nội dung ông Hoàng Nghĩa Hà tố cáo Hội đồng bồi thường Dự án giải quyết 01 lô đất tái định cư cho ông Thái Phi; Chủ tịch UBND tỉnh đã có công văn đề nghị Chủ tịch UBND huyện Trảng Bom kiểm tra, rà soát hồ sơ, việc thụ lý

giải quyết nội dung tố cáo của công dân để xử lý theo đúng quy định của pháp luật.

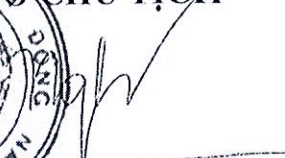
* Đối với nội dung ông Hoàng Nghĩa Hà đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo UBND huyện Trảng Bom kiểm tra, rà soát, vận dụng chính sách theo quy định của pháp luật để cấp cho bà Nguyễn Thị Hằng Hải 01 lô đất tái định cư có thu tiền sử dụng đất để ổn định cuộc sống; qua rà soát hồ sơ thể hiện ông Hà không phải là người có quyền, nghĩa vụ liên quan đến việc bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đối với bà Hải. Trường hợp bà Nguyễn Thị Hằng Hải có kiến nghị đối với nội dung trên, đề nghị bà Hải gửi đơn đến UBND huyện Trảng Bom để được xem xét, giải quyết theo quy định.

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 37 Luật Tố cáo năm 2018, Chủ tịch UBND tỉnh thông báo kết quả xử lý và lý do không giải quyết lại nội dung tố cáo tiếp đến ông Hoàng Nghĩa Hà biết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch, PCT Nguyễn Thị Hoàng;
- VP. Tỉnh ủy, Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Thanh tra tỉnh;
- Chánh, Phó Chánh Văn phòng THNC;
- Trưởng, Phó Trưởng Ban TCD tỉnh;
- Lưu: VT, BTCD.

Thux.2023.VC

 **K.T. CHỦ TỊCH**
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thị Hoàng